TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2026/HS-ST
Ngày 27-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Ngọc An.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Phạm Thu Hà và bà Hồ Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm: bà Phùng Hương Giang, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh;

Tại điểm cầu thành phần: ông Nguyễn Đức B, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh tham gia phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm: ông Trần Duy K, Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: ông Trần Anh T, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm Phòng xử án trực tuyến Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh và điểm cầu thành phần Phòng xét xử trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 77/2026/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2026, đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Nguyễn Ngọc L (**tên gọi khác: không), sinh ngày 26 tháng 9 năm 1990; tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ H, khu H, phường H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn thể: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị L1; vợ, con: không có; tiền án: không; tiền sự: ngày 13/01/2023, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Quảng Ninh. Ngày 31/01/2025, hoàn thành cai nghiện và là người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú của Ủy ban nhân dân phường H (nay là phường H) từ ngày 04/02/2025; nhân thân: ngày 24/12/2008, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh) xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong bản án ngày 16/11/2009; ngày 09/3/2016, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh (nay là Tòa án

nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh) xử phạt 33 tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong bản án ngày 28/4/2018; năm 2010, cai nghiện ma túy bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện ma túy tỉnh Q. Năm 2012 hoàn thành chương trình cai nghiện; năm 2019 cai nghiện ma túy bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện ma túy tỉnh Q. Năm 2021 hoàn thành chương trình cai nghiện; bị cáo bị bắt quả tang ngày 19/12/2025, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

** Người làm chứng:* anh Hoàng Trung P, anh Lương Thế H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc L là đối tượng quản lý sau cai nghiện theo Quyết định số 44 ngày 04/02/2025 của Ủy ban nhân dân phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (nay là Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh Quảng Ninh) trong thời hạn 02 năm. Khoảng 17 giờ ngày 18/12/2025, L đến khu vực vỉa hè đường T, thuộc tổ H, khu B, phường H gặp và mua của một người không quen biết 01 gói ma túy Heroine với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L đến ngôi nhà hoang thuộc tổ F, khu F, phường C một mình sử dụng hết, bằng hình thức cho ma túy lên giấy bạc, dùng bật lửa hơ nóng bốc khói rồi hút bằng miệng vào cơ thể.

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 19/12/2025, L lại tiếp tục đến khu vực trên và gặp lại người đàn ông không quen biết, L hỏi mua 500.000 đồng ma túy Heroine thì được 01 túi và 01 gói, L cho vào túi phải áo khoác bên ngoài, rồi đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi L đi đến khu vực tổ F, T, phường H, thì bị Công an tỉnh Q phối hợp Công an phường H, Công an phường H kiểm tra phát hiện bắt quả tang. T1 giữi túi áo khoác ngoài bên phải của L: 01 túi nilon và 01 gói giấy bên trong đều chứa chất bột màu trắng.

Tại kết luận giám định số 1998/KL-KTHS ngày 26/12/2025 và số 2013/KL-KTHS ngày 26/12/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Q, kết luận: 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine, khối lượng 0,087 gam; 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine, khối lượng 0,147 gam. Tổng khối lượng là 0,234 gam. Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Ngọc L tìm thấy chất Morphine, 6-monoacety morphine, codeine là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc L khai nhận toàn bộ hành vi như nêu trên. Việc L đi mua ma túy và sử dụng ma túy không có ai cùng tham gia.

Về xử lý vật chứng: 01 túi nilon và 01 gói giấy, Cơ quan điều tra chuyển Thi hành án dân sự khu vực 1 – Quảng Ninh để xử lý trong giai đoạn xét xử.

Tại bản Cáo trạng số: 74/CT-VKSQNH-KV1, ngày 01 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh truy tố Nguyễn Ngọc L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Sử dụng trái phép chất ma túy", quy định điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

* Tại phiên tòa: bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên.

Phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt chính:

- Tuyên bố: Nguyễn Ngọc L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

Xử phạt: Nguyễn Ngọc L từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Tổng hợp hình phạt của hai tội: bị cáo Nguyễn Ngọc L phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là từ 05 (năm) năm tù đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2025.

* Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,13 (không phẩy một ba) gam ma túy, loại Heroine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1998/KL-KTHS ngày 26/12/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Q

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

* Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: xét lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của những người làm chứng; Biên bản bắt người phạm tội quả tang;

phù hợp với vật chứng thu giữ, bản ảnh vật chứng, Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 19/12/2025, tại tổ F, T, phường H, tỉnh Quảng Ninh, Công an tỉnh Q phát hiện bắt quả tang Nguyễn Ngọc L có hành vi tàng trữ trái phép 0,234 gam ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng.

Ngoài ra, vào ngày 18/12/2025, tại khu vực tổ F, khu F, phường C, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Ngọc L còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroine trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 40 Luật Phòng, chống ma túy.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chế độ của Nhà nước về quản lý các chất ma túy.

Hành vi trái pháp luật như nêu trên của Nguyễn Ngọc L đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025).

Vì vậy, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc L là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Nguyễn Ngọc L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tuy nhiên, xét nhân thân của bị cáo (như thể hiện tại phần lý lịch của bị cáo), Hội đồng xét xử cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với Nguyễn Ngọc L.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về áp dụng hình phạt chính và tổng hợp hình phạt: khung hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện được quy định tại khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025). Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) đối với bị cáo. Bị cáo L bị xét xử cùng 01 lần về 02 tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Sử dụng trái phép chất ma túy". Nên, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử sẽ quyết định hình phạt đối với từng tội và tổng hợp hình phạt của hai tội.

[6] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025) quy định: người phạm tội còn có thể bị áp

dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy, bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,13 (không phẩy một ba) gam ma túy, loại Heroine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1998/KL-KTHS ngày 24/12/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Q.

[8] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật Tố tụng hình sự quy định; tại phiên tòa các bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên, lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: bị cáo Nguyễn Ngọc L phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo Nguyễn Ngọc L có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông theo Nguyễn Ngọc L khai là người bán ma túy cho L, do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không đủ cơ sở làm rõ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, về hình phạt chính:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Ngọc L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025).

Xử phạt: Nguyễn Ngọc L 03 (ba) năm tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; 02 (hai) năm tù, về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Tổng hợp hình phạt: bị cáo Nguyễn Ngọc L phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 05 (năm) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2025.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,13 (không phẩy một ba) gam ma túy, loại Heroine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1998/KL-KTHS ngày 26/12/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Q

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 128/BB-THA ngày 03 tháng 4 năm 2026, tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Quảng Ninh).

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Ngọc L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: bị cáo Nguyễn Ngọc L có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 1 – QN;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh QN;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh QN;
- Phòng CSTHA và HTTP CA tỉnh QN;
- Thi hành án dân sự tỉnh QN;
- Trại tạm giam CA tỉnh QN;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Ngọc An